

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN CƠ HỮU CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TP. HCM

(Kèm theo Công văn số: 611 /ĐHCN-TCHC ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh)

STT	Họ và Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Chức danh (GS, PGS, GVCC, GVC, GV, Trợ giảng)	Trình độ đào tạo (TSKH, TS, ThS, ĐH, CĐ)	Chuyên môn được đào tạo	Giảng dạy khối kiến thức đại cương	Giảng dạy khối kiến thức chuyên ngành	Ngành đào tạo tham gia chủ trì
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Nguyễn Quốc Hưng	15/12/1975	PGS	TS	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
2	Châu Minh Quang	12/08/1970	GV	TS	Cơ khí chế tạo		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
3	Diệp Bảo Trí	08/11/1975	GV	ThS	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
4	Phan Chí Chính	14/04/1955	PGS	TS	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
5	Nguyễn Tuấn Hùng	02/02/1978	GV	ThS	Cơ khí Động lực		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
6	Nguyễn Sĩ Dũng	03/07/1965	GV	TS	Công nghệ Cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
7	Phạm Văn Minh	08/03/1976	GV	ĐH	Công nghệ Cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
8	Nguyễn thị Mỹ	20/07/1961	GV	ĐH	Kỹ thuật Công nghiệp		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
9	Huỳnh Thị Ngọc Trinh	01/12/1974	GV	ThS	Công nghệ Cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
10	Trịnh văn Chon	21/02/1971	GV	ThS	Công nghệ Cơ khí	x	x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
11	Nguyễn Minh Tuấn	28/06/1977	GV	ThS	Cơ khí chế tạo		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
12	Tôn Thất Nguyên Thy	23/11/1974	GV	ThS	Cơ khí chế tạo	x	x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
13	Nguyễn Thị Mỹ Dung	02/02/1977	GV	ĐH	Ngoại ngữ	x		Công nghệ kỹ thuật cơ khí
14	Lê Vũ Hải	29/04/1979	GV	ThS	Công nghệ Cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
15	Hoàng Kim Phước	13/05/1986	GV	ĐH	Công nghệ kỹ thuật cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
16	Bùi Quốc Duy	07/03/1985	GV	ThS	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí

17	Huỳnh Công Hào	22/07/1975	GV	ThS	Điện công nghiệp	x	x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
18	Nguyễn Lâm Sanh	05/02/1959	GV	ĐH	Công nghiệp		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
19	Phạm Thị Thu	13/10/1979	GV	ThS	Quản lý kinh tế	x		Công nghệ kỹ thuật cơ khí
20	Nguyễn Phương Bắc	21/11/1977	GV	TS	Công nghệ Cơ khí	x	x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
21	Nguyễn Thanh Tú	26/11/1972	GV	ĐH	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
22	Nguyễn Thanh Điều	11/12/1969	GV	ThS	Chế tạo máy	x	x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
23	Nguyễn Ngọc Quý	10/06/1960	GV	ĐH	Công nghệ Cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
24	Nguyễn Ngọc Diệp	30/05/1965	GV	ThS	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
25	Nguyễn Hữu Quân	03/01/1979	GV	ĐH	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
26	Nguyễn Văn Lục	20/06/1966	GV	ĐH	Kỹ thuật Công nghiệp		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
27	Nguyễn Thị Niên	03/09/1979	GV	ThS	Cơ khí chế tạo		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
28	Nguyễn Đức Nam	05/09/1980	GV	TS	Công nghệ Cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
29	Nguyễn Võ Tiến	22/07/1960	GV	ĐH	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
30	Đặng Văn Ánh	04/01/1976	GV	ĐH	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
31	Châu Ngọc Lê	30/12/1978	GV	ĐH	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
32	Hoàng Long Vương	07/07/1976	GV	ThS	Quản lý kinh tế	x		Công nghệ kỹ thuật cơ khí
33	Trần Công Hùng	23/08/1964	GV	ĐH	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
34	Ngô Văn Cường	21/03/1977	GV	ThS	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
35	Đinh Văn Bằng	10/05/1975	GV	ThS	Công nghệ Cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
36	Nguyễn Văn Hòa	08/03/1961	GV	TC	Công nghệ Cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
37	Lâm Thanh Danh	16/03/1982	GV	ĐH	Công nghệ Cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
38	Nguyễn Thành Nga	01/07/1963	GV	CĐ	Tin học	x		Công nghệ kỹ thuật cơ khí
39	Trần Văn Phúc Ân	21/11/1968	GV	ThS	Quản lý kinh tế	x		Công nghệ kỹ thuật cơ khí
40	Hồ Hữu Hiếu	31/12/1959	GV	CĐ	Tin học	x		Công nghệ kỹ thuật cơ khí
41	Bùi Duy Trí	05/05/1966	GV	CĐ	Tin học	x		Công nghệ kỹ thuật cơ khí
42	Phạm Công Quý	04/02/1960	GV	CĐ	Công nghệ Cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
43	Hoàng Công Học	29/04/1967	GV	ĐH	Tin học	x		Công nghệ kỹ thuật cơ khí

44	Trần Mạnh Hồng	21/05/1967	GV	TC	Công nghệ Cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
45	Nguyễn Trung Dũng	09/02/1975	GV	ĐH	Cơ khí chế tạo		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
46	Phan Văn Toàn	24/10/1980	GV	ThS	Kỹ thuật cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
47	Đinh Công Phác	01/09/1960	GV	ĐH	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
48	Trần Tuấn Kiệt	16/02/1967	GV	ĐH	Công nghệ Cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
49	Vũ Quang Vinh	01/01/1980	GV	ĐH	Tin học	x		Công nghệ kỹ thuật cơ khí
50	Nguyễn Tiến Dũng	20/08/1981	GV	ĐH	Cơ điện		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
51	Nguyễn Văn Biên	13/09/1981	GV	ThS	Cơ khí chế tạo		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
52	Nguyễn Thị Thúy Nga	19/10/1966	GVC	ThS	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
53	Võ Ngọc Yến Phương	11/08/1983	GV	ThS	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
54	Trần Ngọc Thoại	24/07/1987	GV	ThS	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
55	Nguyễn Danh Sơn	15/10/1950	GVC	TS	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
56	Lê Thanh Danh	12/10/1978	GV	TS	Công nghệ Cơ khí	x	x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
57	Nguyễn Viễn Quốc	18/12/1975	GV	TS	Công nghệ Cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
58	Lăng Văn Thắng	20/03/1982	GV	ThS	Cơ Điện tử		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
59	Lê Duy Tuấn	26/06/1986	GV	ThS	Kỹ thuật Cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
60	Nguyễn Chí Trung	14/09/1986	GV	ĐH	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
61	Nguyễn Ngọc Tuyền	10/02/1985	GV	ThS	Kỹ thuật cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
62	Trần Quang Thịnh	17/09/1976	GV	ThS	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
63	Nguyễn Trường Giang	15/07/1984	GV	ĐH	Kỹ thuật cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
64	Đặng Hoàng Minh	13/10/1984	GV	TS	Tự động hóa và điều khiển các quá trình công nghệ và sản xuất		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
65	Ao Hùng Linh	10/12/1974	GV	TS	Kỹ thuật Cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
66	Nguyễn Huy Cung	27/04/1984	GV	TS	Kỹ thuật Kết cấu và Địa kỹ thuật		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
67	Vũ Đình Phong	01/11/1984	GV	ThS	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
68	Lê Tuấn Phương Nam	15/09/1978	GV	TS	Kỹ thuật Cơ khí Hàng không vũ trụ		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
69	Nguyễn Huy Phúc	25/02/1984	GV	TS	Vật lý - Toán	x	x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
70	Trần Trọng Nhân	26/11/1979	GV	TS	Công trình cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí

71	Mai Tiến Hậu	02/02/1986	GV	ThS	Cơ học Kỹ thuật		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
72	Nguyễn Văn Nam	23/11/1988	GV	ThS	Kỹ thuật cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
73	Nguyễn Huỳnh Hòa	06/08/1965	GV	ThS	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
74	Nguyễn Văn Tần	10/10/1966	GV	ĐH	Cơ khí Hóa		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
75	Lê Quang Bình	02/06/1978	GV	ĐH	Công nghệ Cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
76	Đường Công Truyền	03/10/1977	GV	TS	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
77	Nguyễn Xuân Bản	10/04/1983	GV	ĐH	Cơ khí chế tạo		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
78	Vũ Phạm Phú Tuấn	17/07/1981	GV	ĐH	Xây dựng dân dụng	x		Công nghệ kỹ thuật cơ khí
79	Đỗ Cao Phan	17/02/1986	GV	ThS	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
80	Nguyễn Thị Phương Linh	20/12/1985	GV	ThS	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
81	Nguyễn Văn Nam	01/11/1981	GV	ThS	Kỹ thuật xây dựng		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
82	Lê Văn Hưng	04/06/1988	GV	ThS	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
83	Nguyễn Quang Dũng	21/01/1978	GV	TS	Kỹ thuật xây dựng		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
84	Lê Tân	12/03/1970	GV	TS	Kỹ thuật Cầu đường		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
85	Dương Phúc Tỷ	16/08/1949	PGS	TS	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
86	Trịnh Cẩm Vân	20/03/1959	GV	ĐH	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
87	Nguyễn Lâm Thanh Hoàng	02/08/1962	GV	ThS	Triết học	x		Công nghệ kỹ thuật cơ khí
88	Võ Viết Dũng	02/01/1958	GV	ĐH	Luật học	x		Công nghệ kỹ thuật cơ khí
89	Đặng Tiến Phúc	11/05/1983	GV	TS	Công nghệ Cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
90	Đỗ Xuân Phú	05/10/1981	GV	ThS	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
91	Trần Hoàng Vũ	02/02/1977	GV	ThS	Cơ khí chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
92	Trương Văn Huy	24/06/1972	GV	ThS	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
93	Trần Đức Thành	28/04/1974	GV	ThS	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
94	Nguyễn Văn Cung	17/07/1973	GV	ThS	Cơ khí Động lực		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
95	Trương Quang Vinh	01/02/1978	GV	ThS	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
96	Nguyễn Thanh Hải	20/03/1974	GV	ThS	Cơ khí Động lực		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
97	Nguyễn Hữu Dự	06/04/1976	GV	ThS	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí

98	Hồ Thanh Hoàng	16/05/1981	GV	ThS	Cơ khí chế tạo	x	x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
99	Nguyễn Hữu Thế	10/01/1971	GV	ThS	Cơ khí Nông Lâm		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
100	Phan Vũ Bảo	15/10/1982	GV	ThS	Cơ khí chế tạo	x	x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
101	Ngô Lâm Vĩ	06/09/1982	GV	ThS	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
102	Nguyễn Hữu Phước	17/11/1981	GV	ĐH	Công nghệ kỹ thuật cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
103	Phạm Thị Nhẹ	12/04/1978	GV	ĐH	Luật học	x		Công nghệ kỹ thuật cơ khí
104	Vũ Văn Bộ	05/10/1984	GV	ĐH	Cơ khí chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
105	Lê Thọ Tiệp	15/12/1984	GV	ThS	Kỹ thuật cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
106	Nguyễn Ngọc Hoan	09/09/1974	GV	ĐH	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
107	Bùi Công Thanh	14/05/1982	GV	ĐH	Chế tạo máy		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
108	Phạm Thanh Tuấn	30/06/1984	GV	ThS	Kỹ thuật cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
109	Vũ Viết Hải	09/03/1963	GV	ĐH	Cơ khí Động lực		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
110	Nguyễn Thị Hà	20/06/1986	GV	ThS	Kỹ thuật cơ khí		x	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
111	Phạm Trung Kiên	24/03/1976	GV	ThS	Điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
112	Trần Thanh Ngọc	01/11/1977	GV	TS	Kỹ Thuật Điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
113	Nguyễn Ngọc Anh Tuấn	25/07/1974	GV	ThS	Tự động Hóa		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
114	Bạch Thanh Quý	01/01/1978	GV	TS	Kỹ Thuật điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
115	Đinh Thị Thanh Thảo	02/12/1977	GV	ThS	Kỹ Thuật điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
116	Lê Ngọc Tuấn	30/10/1980	GV	ĐH	Điện tử		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
117	Nguyễn Ngọc Ân	01/01/1963	GV	ThS	Điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
118	Nguyễn Trung Dũng	10/05/1976	GV	ĐH	Điện - Điện tử		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
119	Phạm Quốc Nghiệp	28/07/1973	GV	ThS	Kỹ Thuật Điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
120	Đào Văn Dương	17/07/1976	GV	ĐH	Điện - Điện tử		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
121	Lưu Tuấn Kiệt	23/10/1979	GV	ThS	Kỹ Thuật Điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
122	Vũ Đức Vạn	16/07/1968	GV	ĐH	Kỹ Thuật điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
123	Hà Chí Kiên	10/10/1977	GV	ThS	Kỹ Thuật Điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
124	Nguyễn Thành Phúc	23/08/1973	GV	ThS	Điện - Tự động hóa		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử

125	Phạm Công Duy	02/03/1978	GV	TS	Kỹ Thuật điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
126	Văn Thị Kiều Nhi	03/09/1979	GV	ThS	Kỹ Thuật điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
127	Phan Thị Hạnh Trinh	21/09/1979	GV	ThS	Điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
128	Trần Thị Giang Thanh	28/09/1976	GV	ThS	Kỹ Thuật điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
129	Huỳnh Gia Thịnh	16/02/1968	GV	ThS	Điện công nghiệp		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
130	Lâm Tấn Công	18/04/1972	GV	ĐH	Điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
131	Ngô Thanh Quyền	28/02/1978	GV	TS	Kỹ thuật và khoa học điều khiển		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
132	Nguyễn Quân	26/01/1974	GV	ThS	Kỹ Thuật Điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
133	Võ Tấn Lộc	24/12/1974	GV	ThS	Kỹ thuật Điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
134	Ngô Đình Nghĩa	29/09/1979	GV	ĐH	Điện tử Viễn thông		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
135	Trương Công Bình	01/12/1972	GV	ĐH	Điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
136	Phạm Thúy Ngọc	20/10/1976	GV	ThS	Thiết bị mạng - NMD		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
137	Võ Thị ánh Tuyết	14/03/1979	GV	ĐH	Điện - Điện tử		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
138	Nguyễn Ngọc Thiêm	16/02/1974	GV	ThS	Kỹ thuật Điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
139	Châu Minh Thuyền	06/06/1977	GV	TS	Điện	x	x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
140	Nguyễn Thanh Thảo	04/04/1968	GV	ĐH	Điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
141	Dương Hữu Phước	25/06/1968	GV	ThS	Điện công nghiệp		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
142	Lê Đức Thuận	13/03/1972	GV	ĐH	Điện công nghiệp		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
143	Đặng Thanh Tâm	30/05/1972	GV	ĐH	Kế toán Tài chính	x		Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
144	Lê Long Hồ	15/04/1975	GV	ThS	Điện - Điện tử		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
145	Phạm ái Quốc	10/02/1966	GV	ĐH	Điện công nghiệp		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
146	Nguyễn Mạnh Hoàn	19/04/1983	GV	ThS	Điện - Điện tử		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
147	Phạm Hoàng Đạt	15/01/1980	GV	ThS	Điện khí hóa và Cung cấp Điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
148	Nguyễn Đức Toàn	29/09/1982	GV	ThS	Tự động Hóa		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
149	Trần Anh Vũ	17/11/1961	GV	TS	Hệ thống điện	x	x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
150	Phạm Thị Lệ Diễm	16/03/1971	GV	ThS	Thiết bị mạng và Nhà máy điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
151	Phan Lâm Vũ	15/05/1982	GV	ĐH	Hệ thống Điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử

152	Phùng Văn Thắng	10/05/1985	GV	ĐH	Vật lý	x		Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
153	Huỳnh Trung Cang	18/01/1987	GV	ThS	Kỹ Thuật điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
154	Phan Công Thịnh	19/03/1983	GV	ThS	Tự động Hóa		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
155	Phan Minh Thân	19/10/1980	GV	ThS	Tự động hóa		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
156	Vũ Hoàng Hải	20/06/1984	GV	ThS	Thiết bị mạng và nhà máy điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
157	Nguyễn Ngọc Anh	08/04/1984	GV	ĐH	Kỹ Thuật điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
158	Dương Thanh Long	28/01/1980	GV	TS	Kỹ thuật Điện	x	x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
159	Võ Thị Mỹ Phượng	07/11/1987	GV	ĐH	Công nghệ thông tin	x		Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
160	Nguyễn Trung Nhân	16/09/1978	GV	TS	Kỹ thuật Điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
161	Nguyễn Huy Khiêm	01/01/1986	GV	ĐH	Điện Năng		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
162	Nguyễn Anh Tuấn	11/11/1990	GV	ĐH	Công nghệ Kỹ thuật Điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
163	Lâm Bình Minh	09/12/1979	GV	ThS	Hệ thống Thông tin viễn thông		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
164	Bùi Thị Cẩm Quỳnh	15/09/1986	GV	ThS	Thiết bị mạng và Nhà máy điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
165	Phạm Quốc Khanh	01/01/1986	GV	ThS	Kỹ Thuật Điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
166	Ninh Văn Tiến	01/03/1959	GV	ĐH	Điện công nghiệp		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
167	Đinh Thị Sắp	15/11/1961	GV	ThS	Sư phạm Kỹ thuật		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
168	Hồ Thị Bạch Phương	08/02/1971	GV	ThS	Vật lý	x		Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
169	Đặng Văn Nhân	29/08/1956	GV	ĐH	Vật lý	x		Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
170	Nguyễn thị Ngọc Diệp	12/07/1973	GV	ThS	Vật lý	x		Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
171	Phan Thị Bích Thảo	12/10/1980	GV	ThS	Vật lý	x		Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
172	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	05/06/1980	GV	ThS	Vật lý lý thuyết và Vật lý Toán	x	x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
173	Đặng Hữu Phúc	13/09/1987	GV	ThS	Vật lý Quang học	x	x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
174	Mai Thị Hồng Hà	05/12/1981	GV	ThS	Kinh tế chính trị	x		Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
175	Nguyễn Thị Minh Phương	14/11/1976	GV	ThS	Triết học	x		Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
176	Nguyễn Thị Hải Vân	20/01/1978	GV	ThS	Luật Hiến pháp và Luật Hành chính	x		Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
177	Lương Thị Thùy Dương	11/01/1978	GV	ThS	Luật hình sự	x		Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
178	Đỗ Văn Đức	30/12/1958	GVC	ThS	Vật lý	x		Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử

179	Nguyễn Thị Phi Vân	28/03/1973	GV	ThS	Vật lý	x		Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
180	Nguyễn Kim Hồng Phúc	27/02/1974	GV	ThS	Vật lý	x		Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
181	Vũ Khắc Nam	27/08/1959	GVC	ThS	Vật lý	x		Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
182	Đỗ Quốc Huy	24/02/1972	GV	ThS	Vật lý	x		Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
183	Nguyễn Hữu Thọ	12/04/1957	GVC	ThS	Vật lý	x		Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
184	Đặng Quốc Thái	01/01/1964	GV	ThS	Vật lý Hạt nhân	x	x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
185	Lê Ngọc Cẩn	27/09/1981	GV	ThS	Vật lý	x		Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
186	Nguyễn Thị Ngọc Nữ	06/08/1982	GV	TS	Vật lý	x	x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
187	Phạm Quỳnh Thái Sơn	17/03/1982	GV	ThS	Quá trình và Thiết bị		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
188	Hoàng Đình Khôi	28/09/1986	GV	ThS	Tự động Hóa		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
189	Lê Văn Đại	16/01/1978	GV	ThS	Thiết bị mạng - NMD		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
190	Ngô Thị Hồng Đào	06/07/1963	GV	ThS	Vật lý	x		Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
191	Nguyễn Văn Cường	10/12/1980	GV	ThS	Điện - Điện tử		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
192	Lê Anh Tuấn	08/02/1982	GV	ThS	Vật lý	x		Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
193	Nguyễn Cao Cường	07/03/1984	GV	ThS	Vật lý	x		Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
194	Phạm Văn Vĩnh	20/04/1978	GV	ThS	Điện tử		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
195	Võ Trung Thư	09/04/1973	GV	ThS	Tự động Hóa		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
196	Bùi Văn Vĩ	03/08/1977	GV	ThS	Tự động Hóa		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
197	Phạm Hồng Công	24/06/1977	GV	ThS	Điện - Điện tử		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
198	Vy Thị Thanh Hường	15/09/1982	GV	ThS	Điện khí hóa và Cung cấp Điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
199	Lê Hoàng Chương	15/10/1986	GV	ThS	Thiết bị Mạng và nhà máy điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
200	Trịnh Nhất Tiến	05/07/1985	GV	ThS	Kỹ Thuật điện		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
201	Trần Quý Hữu	15/11/1982	GV	ThS	Kỹ thuật Điện tử		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
202	Lê Văn Mạnh	10/03/1984	GV	ThS	Tự động Hóa		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
203	Phan Anh Tú	01/10/1983	GV	ThS	Tự động Hóa		x	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
204	Dương Văn Định	16/11/1956	GV	ĐH	Thế dục dụng cụ	x		Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử
205	Lê Thị The	15/01/1963	GV	ĐH	Ngữ văn	x		Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử